

Bản án số: 07/2021/HS-ST

Ngày: 08 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tài Tính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Cao Trung.
2. Ông Đỗ Ngọc Hải.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 77/2021/HSST-QĐ ngày 17/3/2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Đinh Văn (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12 tháng 9 năm 1979; tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã Sơn Liên, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Ca dong; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn N, con bà Đinh Thị T; vợ là bà Đinh Thị X; Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 08 tháng 02 năm 2021 cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn B: Bà Bùi Thị Thuyết A; sinh năm: 1991 là Trợ giúp viên pháp lý công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978.

Người đại diện hợp pháp cho bà T là ông Nguyễn Viết T, sinh năm 1974 là chồng bà T. Có mặt.

Cùng trú tại địa chỉ: Thôn An Hòa Bắc, xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà T: Ông Nguyễn Bá N, sinh năm 1958 – Luật sư Công ty luật TNHH Phạm H. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số 56B đường Trần H, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1979.

+ Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1985.

Cùng trú tại địa chỉ: Số 370 đường Lê Lợi, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Ông Đinh Văn N, sinh năm 1999.

+ Ông Đinh Văn T, sinh năm 1982.

+ Bà Đinh Thị X, sinh năm 1984.

Cùng trú tại địa chỉ: Thôn Tang Tong, xã Sơn L, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- Người phiên dịch: Bà Đinh Thị L, sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn Tang T, xã Sơn Liên, huyện Sơn T, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

Bị cáo B, ông T, ông T, ông T, ông N, ông T, bà X có mặt. Bà A có đơn xin xét xử vắng mặt, ông N vắng mặt không có lý do nhưng tại phiên tòa ông Th không yêu cầu ông Nhật là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 16/6/2020, Đinh Văn B, sinh ngày 12/9/1979 ở thôn Tang T, xã Sơn L, huyện Sơn Tây điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 76N1-031.74 chở vợ Đinh Thị X, sinh năm 1984 đi từ hướng TP. Quảng Ngãi để về huyện Sơn Tây theo đường tỉnh lộ 623B (hướng từ Đông lên Tây). Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn An Hội Bắc 3, xã Nghĩa Kỳ trước trường Cao đẳng nghề cơ giới, Bỗng phát hiện phía trước có một xe mô tô, biển kiểm soát 76V1-0940 do chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1978 ở thôn An H, xã Nghĩa T, huyện Tư Nghĩa điều khiển đi cùng chiều. B tăng tốc điều khiển xe về phía bên tay trái của chị T với mục đích để vượt xe chị T. Trong lúc vượt xe nhưng chưa vượt qua khỏi xe chị T thì B nhìn thấy phía trước có xe ô tô, BKS 37H-5064 do anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1979 ở Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, TP. Quảng Ngãi điều khiển đang lưu thông ngược chiều (hướng Tây xuống Đông) nhưng xe ô tô đang đi lấn sang phần đường của B. Lúc này, B vẫn giữ nguyên vận tốc lúc vượt

để vượt lên phía trước, đồng thời B đã đánh tay lái về phía bên phải để tránh xe ô tô ngược chiều thì xe mô tô do B điều khiển đã va chạm vào bánh trước của xe chị T làm cho xe và người chị T ngã đập xuống nền đường nhựa. Khi chị T đã ngã xuống đường thì cũng là lúc xe ô tô do anh T điều khiển cũng vừa đi đến nhưng chưa xác định được có va chạm với chị T hay không. Hậu quả chị T bị thương nặng được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa Đà Nẵng từ ngày 16/6/2020 đến ngày 11/8/2020 thì xuất viện, xe mô tô biển kiểm soát 76V1- 0940 bị hư hỏng (BL số 75,153-162, 163-166).

Ngày 12/10/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tư Nghĩa ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đinh Văn B về hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Cáo trạng số: 38/CT-VKSTN-HS ngày 21/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Đinh Văn B về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đinh Văn B từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về phần dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 91.291.000 đồng, nhưng bị cáo đã bồi thường 10.000.000 đồng còn lại 81.291.000 đồng, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường cho bị hại một cách thỏa đáng.

Về phương tiện liên quan đến vụ án và các tình tiết có liên quan:

- Đối với chiếc xe mô tô, biển kiểm soát: 76N1 - 031.74 do anh Đinh Văn Nhiều đứng tên chủ sở hữu, ngày 16/6/2020 anh N cho bị cáo Đinh Văn B mượn sử dụng vào việc riêng và gây tai nạn. Qua làm việc, anh N xin nhận lại xe mô tô về sử dụng và không yêu cầu gì nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tư Nghĩa đã trả lại xe mô tô trên cho anh N nhận lại quản lý, sử dụng.

- Đối với chiếc xe mô tô, biển kiểm soát: 76V1 - 0940 do ông Nguyễn Ngọc Đ đứng tên chủ sở hữu (Ông Điền là cha ruột bị hại bà Nguyễn Thị T). Sau khi ông Điền chết thì xe mô tô trên bà T quản lý, sử dụng. Qua làm việc, ông Nguyễn Viết T chồng bà T không có yêu cầu bồi thường đối với phần hư hỏng của xe mô tô, đồng thời ông Th xin nhận lại xe mô tô về sửa chữa, sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tư Nghĩa đã trả lại xe mô tô trên cho ông Th nhận lại quản lý, sử dụng.

- Đối với xe ô tô, biển kiểm soát 37H-5064, do bà Tăng Thị Thanh H, sinh năm 1956, trú tại khối 13, phường T, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 03/01/2020, bà H đã bán xe ô tô trên cho anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1985, trú tại phường Nghĩa L, TP. Quảng Ngãi quản lý, sử dụng. Ngày 16/6/2020, anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1979 là anh ruột của T mượn xe ô tô trên đi công việc rồi xảy ra tai nạn nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tư Nghĩa đã trả lại xe ô tô trên cho anh Th quản lý, sử dụng.

Luận cứ bào chữa cho bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được làm rõ tại phiên tòa, toàn bộ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai có trong hồ sơ vụ án; về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị Tuyết số tiền 10.000.000 đồng, gia đình bị cáo là hộ nghèo, phía bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Như vậy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX căn cứ vào các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự giải quyết một cách phù hợp để tạo điều kiện cho bị cáo bồi thường cho bị hại và chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng hình sự:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về xét xử vắng mặt người bào chữa: Tại phiên Tòa, người bào chữa cho bị cáo B là bà Bùi Thị Thuyết A có đơn xin xét xử vắng mặt và nộp kèm theo bản luận cứ bào chữa, đồng thời bị cáo B đồng ý xét xử vắng mặt bà A nên Hội đồng xét xử Quyết định xét xử vắng mặt bà Anh là phù hợp với quy định tại Điều 291 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ cũng như lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 16/6/2020, bị cáo Đinh Văn B, sinh ngày 12/9/1979 ở thôn Tang T, xã Sơn L, huyện Sơn Tây điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 76N1-031.74 chở vợ Đinh Thị X, sinh năm 1984 đi từ hướng TP. Quảng Ngãi về huyện Sơn Tây theo đường tỉnh lộ 623B (hướng từ Đông lên Tây). Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn An Hội Bắc 3, xã Nghĩa Kỳ trước trường Cao đẳng nghề cơ giới, bị cáo phát hiện phía trước có một xe mô tô, biển kiểm soát 76V1-0940 do bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978 ở thôn An Hòa Bắc, xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa điều khiển đi cùng chiều. Bị cáo tăng tốc điều khiển xe về phía bên tay trái của bà Tuyết với mục đích để vượt xe bà T nhưng chưa vượt qua khỏi xe bà Tuyết thì bị cáo nhìn thấy phía trước có xe ô tô, BKS 37H-5064 do anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1979 ở Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, TP.Quảng Ngãi điều khiển đang lưu thông ngược chiều (hướng Tây xuống Đông) đi lấn sang phần đường của bị cáo.

Lúc này, bị cáo vẫn giữ nguyên vận tốc để vượt lên phía trước, đồng thời bị cáo đã đánh tay lái về phía bên phải để tránh xe ô tô ngược chiều thì đã va chạm vào bánh trước của xe bà T làm cho xe và người bà Tuyết ngã đập xuống nền đường nhựa. Hậu quả bà T bị thương nặng được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa Đà Nẵng từ ngày 16/6/2020 đến ngày 09/7/2020 thì xuất viện.

Hành vi vượt xe của bị cáo là không đảm bảo an toàn và vi phạm khoản 2, điểm a khoản 5 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 cụ thể: “5. Không được vượt xe khi có một trong các trường hợp sau đây: a/ không đảm bảo quy định tại khoản 2 Điều này...”. Tại khoản 2 Điều 14 quy định: “xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải”. Sau khi gây tai nạn bị cáo không dừng lại mà tiếp tục bỏ đi, đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự an toàn, hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại bà Nguyễn Thị T Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về kết luận giám định:

- Tại Kết luận giám định số 481/KLGD-PC09 ngày 10/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Mẫu máu ghi thu của ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1979, trú tại 370 Lê Lợi, tổ 3, phường Nghĩa Lộ, TP.Quảng Ngãi không có cồn (BL 86).

- Tại Kết luận giám định số 563/KLGĐ-PC09 ngày 11/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Do hồ sơ vụ tai nạn giao thông gửi giám định không ghi nhận dấu vết thương tích trên người nạn nhân Nguyễn Thị T, nên không đủ cơ sở để giám định xác định vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường và điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô, biển kiểm soát 37H-5064 với nạn nhân Nguyễn Thị T; Không tìm thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô, biển kiểm soát 76V1-0940 với xe mô tô, biển kiểm soát 76N1-031.74. Do đó, không xác định được điểm va chạm đầu tiên và vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô, biển kiểm soát 76V1-0940 với xe mô tô, biển kiểm soát 76N1-031.74; Không đủ cơ sở để giám định vận tốc của xe ô tô, biển kiểm soát 37H-5064 tại thời điểm xảy ra tai nạn (BL 79).

- Tại Kết luận giám định số 646/KLGĐ-PC09 ngày 15/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Vết ghi thu tại cạnh bên trái của nắp sàn bảo vệ lốc máy xe ô tô, biển kiểm soát 37H-5064 là nhựa có sơn màu tím, cùng loại với các mảnh nhựa có sơn màu tím thu trên mặt đường nơi xảy ra vụ tai nạn (vị trí số 8) (BL 67).

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 218/TgT ngày 22/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi, kết luận tỷ lệ % từng thương tích và tổng % thương tích của bà Nguyễn Thị T như sau: Liệt chi trên bên phải mức độ nhẹ sau chấn thương sọ não: 25% (Hai mươi lăm phần trăm); Rối loạn ngôn ngữ kiểu Proca mức độ nhẹ sau chấn thương sọ não: 12% (Mười hai phần trăm); Tụ máu dưới màng cứng bán cầu trái: 10,08% (Mười phẩy không tám phần trăm); Nứt xương thái dương trái: 4,23% (Bốn phẩy hai mươi ba phần trăm); Gãy cung tiếp hai bên: 4,86% (Bốn phẩy tám sáu phần trăm); Vỡ xương trần hốc mắt: 2,19% (Hai phẩy mười chín phần trăm); 01 sẹo da đầu do mổ sọ não: 0,83% (Không phẩy tám ba phần trăm); 01 sẹo vùng cằm: 0,40% (Không phẩy bốn mươi phần trăm); Tổn thương nhu mô não không phẫu thuật: 2,42% (Hai phẩy bốn mươi hai phần trăm); Các tổn thương trên phù hợp vật tày gây thương tích. Riêng sẹo do phẫu thuật sọ não.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 62% (sáu mươi hai phần trăm) (BL số 96-97).

- Tại Công văn số 95/TTPY ngày 12/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi trả lời: Việc bà T ngã xuống đường được trải nhựa trong tư thế phần đầu bà Tuyết tiếp xúc với mặt đường thì gây nên thương tích và di chứng thần kinh như sau: Rối loạn ngôn ngữ kiểu Proca mức độ nhẹ sau chấn thương

sọ não; Tụ máu dưới màng cứng bán cầu trái; Nứt xương thái dương trái; Gãy cung tiếp hai bên; Vỡ xương trần hốc mắt; 01 sẹo vùng cằm; Tổn thương nhu mô não không phẫu thuật (BL72).

- Tại Bản kết luận giám định số 719/KLGD-PC09 ngày 29/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Các vết thương trên cơ thể nạn nhân Nguyễn Thị T nêu trong tóm tắt bệnh án gửi giám định không thể hiện đầy đủ vị trí, tình trạng và đặc điểm dấu vết nên không xác định được vết thương trên cơ thể nạn nhân là do va chạm với cái gì tạo ra. Vì vậy, không có cơ sở xác định vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô 37H-5064 với nạn nhân Nguyễn Thị Tuyết (BL số 84)

- Tại Bản kết luận giám định số 770/KLGD-PC09 ngày 28/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Không đủ yếu tố giám định dấu vết máu hình hoa lốp bám dính trên mặt đường (vị trí số 9) có cùng dạng với hoa vân lốp của bánh xe trước và bánh xe sau bên trái xe ô tô, biển kiểm soát 37H-5064 và có phải do bánh xe ô tô, biển kiểm soát 37H-5064 gây ra hay không (BL 91).

- Từ những phân tích, nhận định nêu trên, HĐXX xét thấy không đủ căn cứ xác định xe ô tô do ông Tuấn điều khiển va chạm với chị Tuyết mà có căn cứ xác định bị cáo B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76N1-031.74 va chạm vào xe cùng chiều do bà Tuyết điều khiển làm cho xe và chị T ngã xuống đường gây thương tích cho bà T với tỷ lệ thương tích là 62%. Vậy lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo B.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:*

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo B không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng; đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số; gia đình bị cáo là hộ nghèo; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, nhưng không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo với thời hạn thử thách nhất định và giao cho Ủy ban nhân dân xã Sơn L, huyện Sơn T, tỉnh Quảng Ngãi giám sát và giáo dục

trong thời gian thử thách, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng có liên quan đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hoặc người đại diện hợp pháp nhận lại tài sản để quản lý, sử dụng là phù hợp quy định pháp luật. Sau khi nhận lại họ không có ý kiến hay yêu cầu giải quyết gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp cho bị hại trình bày yêu cầu tại phiên tòa chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí tiền thuốc hợp lệ và tiền tổn thất tinh thần, không yêu cầu bồi thường tiền công người theo nuôi và ngày mất thu nhập của bà Tuyết. Việc yêu cầu của phía bị hại là chính đáng phù hợp với các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí hợp lệ theo quy định của pháp luật tương ứng với các khoản hợp lệ như sau:

- Chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi: 2.118.000 đồng.
- Chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa Đà Nẵng: 17.388.000 đồng.
- Chi phí điều trị tại Bệnh viện phục hồi chức năng: 5.185.000 đồng.
- Tiền thuê xe cứu thương đi từ Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi đến Bệnh viện đa khoa Đà Nẵng: 3.000.000 đồng.
- Tiền thuê xe cứu thương đi từ Bệnh viện đa khoa Đà Nẵng về nhà: 2.000.000 đồng.
- Tiền giám định thương tật: 200.000 đồng.
- Tiền tổn thất tinh thần: 50 tháng x 1.490.000đ = 74.500.000 đồng.

Buộc bị cáo Đinh Văn B chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 104.391.000 đồng (Một trăm lẻ bốn triệu, ba trăm chín mươi một nghìn đồng chẵn). Được khấu trừ 10.000.000 đồng mà bị cáo đã bồi thường, bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại số tiền là 94.391.000 đồng (chín mươi bốn triệu, ba trăm chín mươi một nghìn đồng).

[7]. Nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt, xử lý vật chứng, phần dân sự và luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn B phù hợp với phân tích, đánh giá và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm theo giá ngạch là 74.591.000 đồng x 5% = 3.729.550 đồng. Tuy nhiên, bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo, bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Khoản 2, điểm a khoản 5 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn B 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/4/2021).

Giao bị cáo Đinh Văn B cho Ủy ban nhân dân xã Sơn L, huyện Sơn T, tỉnh Quảng Ngãi giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Đinh Văn B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Đinh Văn B cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc bị cáo Đinh Văn B phải chấp hành hình phạt tù của bản án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Đinh Văn B phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại bà Nguyễn Thị T số tiền là 94.391.000 đồng (chín mươi bốn triệu, ba trăm chín mươi một nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, người phải thi hành án còn phải chịu trả khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015. điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Đinh Văn B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đinh Văn B được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo giá ngạch là 3.729.550 đồng (ba triệu, bảy trăm hai mươi chín nghìn, năm trăm năm mươi đồng).

5. Xử lý vật chứng: Các vật chứng đã được xử lý tại giai đoạn Điều tra, không ai có yêu cầu gì nên không xem xét.

6. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Công an huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Tài Tính

